

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KỶ SƠN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2023/HSST
Ngày 27 tháng 7 năm 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỶ SƠN - TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vi Thị Khuyên.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Thái Đình Thanh;
Ông Trần Thanh Bình.

- Thư ký phiên tòa: Ông Già Bá Lầu—Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Anh Tuấn—Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 49/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2023 đối với:

Bị cáo: Kha Văn N; tên gọi khác: Không; sinh ngày 21/6/1989 tại xã M, huyện T, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: bản P, xã M, huyện T, Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Kha Văn Q và bà Lô Thị P; vợ: Lữ Thị T (Đã ly hôn) và 01 (Một) con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/6/2023 đến nay, hiện đang tạm giam; Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Công Thiết, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An; Có mặt.

Người chứng kiến: Anh Nguyễn Hữu T; sinh năm 1991; nơi cư trú: bản X, xã M, huyện K, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt (Không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 04 giờ 15 phút, ngày 01/6/2023, Kha Văn N xin ngồi nhờ xe máy của một người đàn ông không quen biết đi từ bản P, xã M, huyện T đến bản P, xã T, huyện Q để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến nơi, Kha Văn N đi bộ một đoạn thì gặp một người đàn ông không quen biết rồi hỏi mua của người này 01

(một) gói ma túy (Heroine) với số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn). Mua được ma túy, Kha Văn N cất giấu vào túi quần bên trái đang mặc rồi thuê xe lai quay về xã M, huyện K để đi làm. Đến khoảng 06 giờ cùng ngày, khi Kha Văn N đang đi bộ tại bản X, xã M, huyện K thì bị tổ Công tác Đoàn Biên phòng Mỹ Lý - Bộ đội Biên phòng tỉnh Nghệ An phát hiện, bắt quả tang thu giữ số tang vật trên.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại vào hồi 10 giờ, ngày 01/6/2023 đã xác định: Số chất màu trắng (nghĩ là ma túy) thu giữ của Kha Văn N có khối lượng 0,3 gam (Không phải ba).

Kết luận giám định số 577/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 05/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An đã kết luận: Mẫu chất màu trắng thu giữ của Kha Văn N gửi tới giám định là ma túy (Heroine).

Tại Cơ quan điều tra, Kha Văn N đã thành khẩn khai báo và thừa nhận hành vi phạm tội của mình, mục đích tàng trữ trái phép chất ma túy là để sử dụng.

Về vật chứng của vụ án: Số ma túy (Heroine) là vật chứng, sau khi trích mẫu gửi giám định thì số còn lại có khối lượng 0,2 gam (Không phải hai) cùng vỏ giấy niêm phong ban đầu, đã được Cơ quan điều tra chuyển sang Chi cục thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn bảo quản theo quy định.

Cáo trạng số 57/CT-VKS-KS ngày 03/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn đã truy tố bị cáo Kha Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Kha Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Kha Văn N mức án tù 15 (Mười lăm) tháng đến 18 (Mười tám) tháng tù; về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo; về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy (Heroine) là vật chứng có khối lượng 0,2 gam (Không phải hai) cùng vỏ giấy niêm phong ban đầu; về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Về tội danh và điều luật áp dụng đồng ý với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát. Căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng đặc biệt khó khăn, trình độ dân trí thấp, nhận thức pháp luật hạn chế, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xử phạt bị cáo mức án thấp nhất mà đại diện Viện Kiểm Sát đã đề nghị, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo Kha Văn N đồng ý với nội dung bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không có tranh luận gì. Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Điều tra viên; Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp và đúng quy định pháp luật.

[2] Về việc vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, vắng mặt người chứng kiến, tuy nhiên quá trình điều tra đã có lời khai đầy đủ tại hồ sơ vụ án. Do đó, sự vắng mặt này không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử là có căn cứ, đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo Kha Văn N đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 06 giờ, ngày 01/6/2023, tại khu vực bản X, xã M, huyện K, tỉnh Nghệ An, Kha Văn N đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,3 gam (không phẩy ba) ma túy (Heroin) nhằm mục đích để sử dụng. Hành vi đó của bị cáo Kha Văn N đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân người phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các loại chất gây nghiện. Khi phạm tội bị cáo cũng nhận thức được ma túy là chất gây nghiện bị Nhà nước cấm vì ma túy gây tác hại xấu đến đời sống kinh tế xã hội cũng như sức khỏe của con người và cũng là mầm mống phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác, nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật để mua bán, tàng trữ trái phép làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, phải xử lý bị cáo nghiêm minh, cần tuyên phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện, việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới đủ điều kiện để vừa tiếp tục cải tạo, giáo dục riêng bị cáo

vừa răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Kha Văn N đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên xét thấy cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có thu nhập, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[6] Các đối tượng liên quan: Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Kha Văn N, người đàn ông chở đi tìm mua ma túy và người đàn ông Kha Văn N thuê chở về, do Kha Văn N không biết lai lịch, địa chỉ cụ thể của những người này nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Kỳ Sơn đang tiếp tục điều tra, khi nào có kết quả sẽ xử lý.

[7] Về vật chứng vụ án: Số ma túy (Heroine) có khối lượng còn lại 0,2 gam (Không phải hai) cùng vỏ giấy niêm phong ban đầu đây là vật Nhà nước cấm lưu hành, tàng trữ nên cần phải tịch thu, tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở các xã có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn vì vậy thuộc trường hợp được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/Nghị quyết: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[9] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Kha Văn N 16 (Mười sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 01/6/2023).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy: 01 (Một) phong bì thư bưu điện có viền xanh đỏ đang niêm phong, dán kín. Trên mép dán có đầy đủ chữ ký của Hội đồng tham gia niêm phong và tên của bị cáo Kha Văn N và đóng 05 (năm) hình dấu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An, bên trong có chứa 0,2 gam (Không phải hai) ma túy (Heroine) và vỏ giấy niêm phong ban đầu. Vật chứng đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 04/7/2027 giữa Công an huyện Kỳ Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn.

3. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/Nghị quyết: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức án phí, lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Kha Văn N.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 27/7/2023)./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Kỳ Sơn;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- CQĐT Công an huyện Kỳ Sơn;
- CQTHAHS huyện Kỳ Sơn;
- CCTHADS huyện Kỳ Sơn;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Vi Thị Khuyên